

Số: 60/2021/QĐST- HNGĐ

Thái Bình, ngày 30 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 28/2021/TLST – HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2021 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung gồm những người yêu cầu:

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988.

Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã C, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở: Thôn L, xã N, huyện T, tỉnh Nam Định.

- Anh Tạ Văn Đ, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Tạ Văn Đ là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã C, thành phố Thái Bình ngày 25/3/2008. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên cãi nhau làm cho cuộc sống chung căng thẳng, mệt mỏi. Nay chị H và anh Đ đều xác định vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ nên chị H và anh Đ thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận cho chị H và anh Đ được thuận tình ly hôn. Việc ly hôn chị H và anh Đ đã suy nghĩ kỹ, không bị ai ép buộc. Yêu cầu thuận tình ly hôn của chị H và anh Đ là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Tạ Văn Đ có 01 con chung là con Tạ Thị Mai A, sinh ngày 12/6/2009. Ly hôn chị H và anh Đ thỏa

thuận: Anh Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về chia tài sản: Chị Nguyễn Thị H và anh Tạ Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị H và anh Tạ Văn Đ chấp nhận nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Tạ Văn Đ.

1.2. Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Tạ Văn Đ có 01 con chung là con Tạ Thị Mai A, sinh ngày 12/6/2009. Ly hôn chị H và anh Đ thỏa thuận: Anh Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng con Tạ Thị Mai A, sinh ngày 12/6/2009. Chị H tạm thời không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

1.3. Về chia tài sản: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị H và anh Tạ Văn Đ mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị H và anh Đ đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai thu số 0000133 ngày 22/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Thái Bình;
- UBND xã C, TP Thái Bình
- (CNKH số 117 quyền số 01 ngày 25/3/2008);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Chu Thị Tuyết